| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM YÊN**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do -Hạnh phúc** |

Bản án số: **16/**2023/HS-ST
Ngày 24 - 02 - 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Cao Tiến
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Duy Sự và bà Dương Thị Ninh
- *Thư ký phiên toà*: Bà Dương Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm (trực tuyến) công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Từ Khắc G** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/10/1986 tại huyện N, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi cư trú: Thôn 1 M, xã Minh H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam.
- Con ông Từ Khắc V, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Vũ Thị H, sinh năm 1964.

Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 02; vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Yên, *có mặt*.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 29/10/2022, Từ Khắc G, sinh năm 1986, trú tại thôn 1 M, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đi từ nhà thuê trọ của G tại xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc đến khu vực hồ Đại Lải thuộc xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây G hỏi và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy trắng, bên trong là Heroine vón cục màu trắng với số tiền 500.000 đồng. Mua được ma túy, G đi vào một bụi cây gần đó lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại G gói lại như cũ và cất

giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Sau đó đi xe ô tô khách về nhà tại xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi về đến khu vực Cầu Bợ thuộc thôn A, xã T, huyện H G xuống xe đi bộ tìm vị trí để sử dụng ma túy thì gặp tổ công tác Công an huyện H. Tổ công tác nghi G tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu dừng lại để làm việc. Quá trình làm việc phát hiện gói ma túy G cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc, G khai nhận là Heroine mua để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói ma túy để giám định.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 19 giờ 30 phút ngày 29/10/2022, đối với Từ Khắc G, kết quả: (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 1326/KL-KTHS ngày 02/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với gói ma túy thu giữ của Từ Khắc G, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroine); khối lượng 0,353g *(Không phẩy ba năm ba gam)*.

Từ nội dung trên bản cáo trạng số 10/CT-VKSHY ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Từ Khắc G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Từ Khắc G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Từ Khắc G từ 01(một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/10/2022.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa chất ma túy.

Phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng và gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị

cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 29/10/2022, tại thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Từ Khắc G, sinh năm 1986, trú tại thôn 1 M, xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine khối lượng 0,353g *(Không phẩy ba năm ba gam)*, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là trái pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào nhân thân cũng như tình tiết của vụ án, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng, hành vi mua ma túy nhằm sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01gói nhỏ bên trong chứa chất ma túy, loại Heroine để giám định còn lại 0,353g được niêm phong theo quy định. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Từ Khắc G phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Từ Khắc G 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 29/10/2022.

**2.** Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt trước bì ghi dòng chữ: " Công an tỉnh Tuyên Quang - Phòng kỹ thuật hình sự - Đội giám định. Tang vật vụ Từ khắc Giang, giám định ngày 29/10/2022", mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang, lập ngày 23/02/2023.

**3.** Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Từ Khắc Giang phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền có kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện H;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Hoàng Cao Tiến**

| | |
|---|---|
| **Các Hội thẩm nhân dân** | **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà** |
| **Nguyễn Duy Sự - Dương Thị Ninh** | **Hoàng Cao Tiến** |

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Trại tạm giam Tuyên Quang;
- CQĐT Công an huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Cao Tiến**

| | |
|---|---|
| **Các Hội thẩm nhân dân** | **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà** |
| **Hoàng Văn Bốn - Mạc Ngọc Day** | **Hoàng Cao Tiến** |

| | |
|---|---|
| **Các Hội thẩm nhân dân** | **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà** |
| **Hoàng Văn Bốn - Mạc Ngọc Day** | **Hoàng Cao Tiến** |